

LƯU VỰC SÔNG ROANOKE VÀ YADKIN

THỦY VỰC VÀ KHU VỰC BỊ ẢNH HƯỞNG	ĐỊA PHƯƠNG BỊ ẢNH HƯỞNG	CHẤT GÂY Ô NHIỄM	LOÀI	CẢNH BÁO/HẠN CHẾ
Dan River (trong phạm vi tiểu bang Virginia, từ đập Schoolfield ở Danville, từ hạ lưu đến hợp lưu với sông Roanoke tại hồ chứa John. H. Kerr, bao gồm cả các nhánh sông Hyco River lên đến cầu đường 738 và sông Banister River lên đến đập Banister. Tổng chiều dài các đoạn sông này khoảng 67 dặm).	Thành phố Danville, Quận Pittsylvania Quận Halifax, Quận Mecklenburg	PCB, Thủy ngân	Cá trê đầu bet ≥ 32 inch	KHÔNG ĐƯỢC ĂN
		PCB, Thủy ngân	Cá trê đầu bet < 32 inch	Không ăn quá 2 bữa/tháng
		PCB	Cá chép	
		PCB	Cá mui Redhorse	
		PCB	Cá nheo Mỹ	
		PCB, Thủy ngân	Cá vượt sọc	
		PCB, Thủy ngân	Cá vược trắng	
		PCB	Cá rô trắng	
		PCB, Thủy ngân	Cá nheo xanh	
		PCB	Cá vược Walleye	
		PCB, Thủy ngân	Cá sấu hóa tiến	
		Thủy ngân	Cá vược miệng rộng	
Roanoke River (đoạn thượng lưu) (từ nơi hợp lưu của sông North Fork và South Fork Roanoke River gần Trạm đo thủy văn tại Lafayette xuôi dòng đến đập Niagara, bao gồm các nhánh sông Peters Creek lên đến cầu vượt đường 460 và sông Tinker Creek lên đến nơi hợp lưu với lạch Deer Branch gần đường 115. Các đoạn sông này có tổng chiều dài khoảng 37 dặm).	Quận Montgomery, Quận Roanoke, Thành phố Salem, Thành phố Roanoke	PCB	Cá chép	Không ăn quá 2 bữa/tháng
		PCB	Cá thái dương Redbreast	
		PCB	Cá mui Redhorse	
		PCB	Cá vược miệng nhỏ	
		PCB	Cá vược miệng rộng	
		PCB	Cá vược đá	
		PCB	Cá Bluehead Chub	
Roanoke River/Smith Mountain Lake (từ hạ lưu đập Niagara Dam trên sông Roanoke River xuôi dòng đến đập Smith Mountain, bao gồm cả nhánh sông Blackwater lên đến cầu đường 122. Các đoạn sông này có tổng chiều dài khoảng 13 dặm).	Quận Roanoke, Quận Bedford, Quận Franklin, Quận Pittsylvania	PCB	Cá trê đầu bet ≥ 32 inch	KHÔNG ĐƯỢC ĂN
		PCB	Cá trê đầu bet < 32 inch	Không ăn quá 2 bữa/tháng
		PCB	Cá vượt sọc	
		PCB	Cá bẹ Mỹ	
		PCB	Cá mui Redhorse	
		PCB	Cá vược miệng rộng	
		PCB	Cá chép	
		PCB	Cá nheo Mỹ	
Roanoke (Staunton) River (từ hạ lưu đập Leesville Dam xuôi dòng khoảng 98 dặm đến nơi hợp lưu với sông Dan River bao gồm cả nhánh sông Cub Creek lên đến đường Rough Creek (Đường Tiểu bang 695) gần lạch Rough Creek)	Quận Pittsylvania, Quận Campbell, Quận Halifax, Quận Charlotte, Quận Mecklenburg	PCB	Cá chép	KHÔNG ĐƯỢC ĂN
		PCB	Cá trê đầu bet ≥ 32 inch	KHÔNG ĐƯỢC ĂN
		PCB	Cá trê đầu bet < 32 inch	Không ăn quá 2 bữa/tháng
		PCB	Cá nheo xanh	
		PCB	Cá bẹ Mỹ	
		PCB, Thủy ngân	Cá vượt sọc	
		PCB	Cá nheo Mỹ	
		PCB, Thủy ngân	Cá vược Walleye	
		PCB, Thủy ngân	Cá vược trắng	
		PCB	Cá vược miệng rộng	
		PCB	Cá mui Redhorse	
		PCB	Cá thái dương	
		PCB	Cá vược miệng nhỏ	
		PCB	Quillback Carpsucker	
		PCB	Cá vược đốm	
		PCB	Cá rô trắng	
		PCB	Cá Bluehead Chub	
		PCB	Cá vược đá	
Kerr Reservoir (trong phạm vi tiểu bang Virginia, từ nơi hợp lưu của sông Dan River và sông Roanoke River đến đập John H. Kerr Dam, bao gồm các nhánh sông Eastland Creek và Nutbush Creek (trong phạm vi tiểu bang Virginia). Các đoạn sông này có tổng chiều dài khoảng 113 dặm).	Quận Mecklenburg	PCB	Cá chép	Không ăn quá 2 bữa/tháng
		PCB	Cá nheo Mỹ	
		PCB, Thủy ngân	Cá vược miệng rộng	
		PCB, Thủy ngân	Cá vược trắng	
		PCB, Thủy ngân	Cá vượt sọc	
		PCB	Cá vược Walleye	
		PCB	Cá rô trắng	
		PCB	Cá vược miệng nhỏ	
		PCB	Cá mui Redhorse	
		PCB	Cá trê đầu bet	
Lovills Creek Lake (toàn bộ hồ, khoảng 55 mẫu Anh) (Lưu vực sông Yadkin)	Quận Carroll	Thủy ngân	Cá vược miệng rộng	Không ăn quá 2 bữa/tháng
Lake Gaston (trong phạm vi tiểu bang Virginia, từ đập John H. Kerr dam xuôi dòng đến đường biên giới giữa Virginia và Bắc Carolina (đoạn này có chiều dài khoảng 18 dặm) và bất kỳ nhánh sông nào của Hồ Lake Gaston nằm trong phạm vi tiểu bang Virginia).	Quận Mecklenburg và Brunswick	Thủy ngân	Cá vược Walleye	Không ăn quá 2 bữa/tháng

*Mỗi bữa gồm 8 ounce (nửa pound) cá được coi là một bữa ăn.